

Bản án số: /2019/HSST
Ngày: 28-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Viết Sang.

Ông Dương Ngô Phiên.

Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28-11-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 13-11-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 14-11-2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐST-HS ngày 26-11-2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn M**, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1965.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản TT, xã ĐH, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không;

Bố đẻ: Phan Văn D, sinh năm 1908 (đã chết);

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1924 (đã chết);

Vợ: Dương Thị H, sinh năm 1970;

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998;

Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án: Ngày 14/7/2016 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, tHnh phố H Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 26/12/2017.

Tiền sự: Ngày 01/8/2019 bị Chủ tịch UBND xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng với lý do nghiện ma túy.

Nhân thân: Ngày 12-01-1990 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H Bắc ra quyết định số 07 đưa vào tập trung cải tạo 03 năm, bị cáo chấp Hnh xong ngày 19-01-1993.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2019, tạm giam từ ngày 08/10/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Văn H, sinh năm 1959 (Có mặt).

Địa chỉ: Bản TT, xã ĐH, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1, Anh Nông Văn V, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản LL, xã ĐT, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2, Anh Triệu Ngọc H, sinh năm 2000 (vắng mặt).

3, Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Bản HV, xã TT, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 02/10/2019, M đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết sang khu vực huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại vị trí ven đường đi vào nghĩa trang thôn Thanh Bình, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, M gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang đang ngồi trên xe đỗ ven đường. M không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này. M nói chuyện và hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó nói là biết chỗ bán ma túy nên M đưa số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho người đó để nhờ mua ma túy hộ. Người đàn ông đó cầm số tiền, để lại xe mô tô rồi đi bộ đi đâu M không biết. Một lúc sau người đàn ông đó quay lại và đưa cho M 03 (ba) đoạn ống nhựa màu tím đều được Hn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đựng một viên ma túy H phiến và một gói nilon màu trắng bên trong có 10 (mười) gói nilon nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói nilon nhỏ đều có chứa chất ma túy dạng cục bột màu trắng. Sau khi mua được số ma túy thì M cầm ở tay và đi nhờ xe của người đi đường để về nH. Khi về đến nH, M chia nhỏ tất cả số ma túy dạng cục bột màu trắng thành 70 (bảy mươi) gói nhỏ và gói bằng giấy bạc. Tất cả số ma túy được để vào trong một lọ nhựa màu đỏ, M cất giấu trong người để sử dụng dần. Trong thời gian từ ngày 02/10/2019 đến ngày 04/10/2019, M đã sử dụng hết 39 (ba chín) gói chứa chất ma túy heroine và 02 (hai) viên rưỡi ma túy H phiến, còn nửa viên H phiến thì M dùng bật lửa Hn lại để ở trong lọ nhựa đỏ cùng với số gói chứa chất ma túy heroine. Sáng ngày 04/10/2019, M đang ở nH và có ý định lấy một gói ma túy ra để sử dụng thì có anh Nông Văn V đến chơi. Thấy vậy, M để gói ma túy đó vào trong tủ ở gian giữa nH, số ma túy còn lại của M thì vẫn để trong lọ nhựa đỏ cất trong túi quần. Một lúc sau có anh Triệu Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ đến chơi. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/10/2019 thì lực lượng Công an kiểm tra phát

hiện, bắt quả tang M về Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1575/KL-KTHS ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: *Trong 01 (một) lọ nhựa màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 19 (mười chín) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,054 gam; Chất cục bột màu trắng đựng trong 11 (mười một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,606 gam; Chất cục màu H đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím được Hn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,056 gam. Trong phong bì có ký hiệu “KX” được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,053 gam.*

Ngày 04/10/2019, Cơ quan điều tra tiến Hnh xét nước tiểu của Phan Văn M, kết quả dương tính với chất ma túy. Ngày 31/10/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Phan Văn M về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy

Cáo trạng số 47/CT-VKS-YT ngày 11-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Phan Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực Hnh quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Phan Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 04-10-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phan Văn M.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu “QT”, “KX” và 01 chiếc bật lửa ga. Trả lại Phan Văn M số tiền 2.680.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các Hình vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng là anh Nông Văn V, anh Triệu Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/10/2019, tại nH Phan Văn M tổ công tác Công an huyện Yên Thế phối hợp Công an xã Đồng Hưu tiến Hành phát hiện, bắt quả tang Phan Văn M đang có Hình vi tàng trữ trái phép 1,713 gam chất ma túy Heroine và 0,056 gam chất ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Bị cáo tàng trữ trái phép 1,713 gam chất ma túy Heroine và 0,056 gam chất ma túy Methamphetamine, do đó cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 47/ CT-VKS-YT, ngày 11-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã mua ma túy giúp Phan Văn M ngày 02/10/2019, do M không biết tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh. Anh Nông Văn V, anh Nguyễn Văn Đ và anh Triệu Ngọc H có đến nH M chơi vào sáng ngày 04/10/2019 nhưng không biết việc M có Hình vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính đối với Phan Văn M về Hình vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của Hình vi:

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của NH nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó phải xử phạt bị cáo tương xứng với Hnh vi vi phạm. Việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây tổn thất về kinh tế cho gia đình, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo tHnh khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu “QT” và “KX” bên trong chứa chất ma túy là vật chứng thuộc loại do NH nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu Hnh nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối 01 (một) chiếc bật lửa ga đã thu giữ của Phan Văn M không liên quan đến Hnh vi phạm tội nhưng M không nhận lại, đây là tài sản không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.680.000 đồng là tài sản của Phan Văn M không liên quan đến Hnh vi phạm tội, bị cáo xin nhận lại nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Phan Văn M 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 04-10-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phan Văn M.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu “QT” và “KX” có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên, dấu niêm phong của công an xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng

tên của tHnh phần tham gia. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bật lửa màu đỏ. Trả lại Phan Văn M số tiền 2.680.000 đồng (Hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hnh án.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang